

Số: /KH-UBND

Điện Biên, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 ngày 10/6/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về kỹ thuật trình bày văn bản hợp nhất trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Thực hiện Quyết định số 1418/QĐ-TTg ngày 29/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thi hành Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP quy định chi tiết về kỹ thuật trình bày văn bản hợp nhất; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của cơ quan, địa phương và đơn vị, tổ chức liên quan trong việc tổ chức triển khai Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16, Nghị định số 250/2026/NĐ-CP và Kế hoạch này.

b) Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan; thực hiện thống nhất, hiệu quả công tác hợp nhất văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh.

c) Tăng cường nhận thức, vai trò, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, các xã, phường trong tổ chức triển khai thi hành Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP.

2. Yêu cầu

a) Nội dung kế hoạch phải phù hợp, thống nhất, kịp thời triển khai Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16, Nghị định số 250/2026/NĐ-CP.

b) Phát huy vai trò chủ động, trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch; người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện công tác hợp nhất văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện.

c) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP.

d) Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo trong hoạt động hợp nhất văn bản.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Phổ biến, quán triệt, tuyên truyền về triển khai thi hành Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP

a) Tuyên truyền, phổ biến các văn bản, tài liệu triển khai, hướng dẫn liên quan về hợp nhất văn bản QPPL

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Báo và phát thanh, truyền hình Điện Biên; các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Sau khi Bộ Tư pháp phát hành văn bản, tài liệu triển khai, hướng dẫn.
- Sản phẩm: Văn bản, tài liệu triển khai, hướng dẫn được đăng tải, truyền thông.

b) Hội nghị triển khai thi hành Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16 và Nghị định số 250/2026/NĐ-CP

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo thời gian hội nghị do Bộ Tư pháp tổ chức triển khai cho 34 địa phương dưới hình thức trực tiếp kết hợp với trực tuyến (thời gian cụ thể theo giấy mời của Sở Tư pháp).

2. Thực hiện việc hợp nhất văn bản theo quy định

- Nội dung thực hiện: Tuân thủ nghiêm quy định về thời hạn hoàn thành việc hợp nhất văn bản và ký xác thực văn bản hợp nhất; bảo đảm tính chính xác về nội dung và kỹ thuật hợp nhất của văn bản hợp nhất.
- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Thực hiện rà soát, hợp nhất văn bản QPPL theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Pháp lệnh số 01/2026/UBTVQH16

- Nội dung thực hiện: Rà soát toàn bộ văn bản QPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành trước ngày 01/7/2026 và đang còn hiệu lực thi hành để tham mưu xây dựng dự thảo văn bản hợp nhất, trình Chủ tịch HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ký xác thực văn bản hợp nhất.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Sản phẩm: Văn bản hợp nhất của HĐND tỉnh do Chủ tịch HĐND tỉnh ký xác thực; văn bản hợp nhất của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh ký xác thực.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 30/01/2027.

4. Thực hiện rà soát để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới văn bản (nếu có), bảo đảm cơ sở pháp lý được đồng bộ trong tổ chức thực hiện công tác hợp nhất văn bản QPPL

- Nội dung thực hiện: Thực hiện rà soát các văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới văn bản (nếu có) bảo đảm cơ sở pháp lý được đồng bộ trong tổ chức thực hiện công tác hợp nhất văn bản QPPL.
- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã.
- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Tổ chức các Hội nghị tập huấn về công tác hợp nhất văn bản QPPL và kỹ thuật hợp nhất văn bản

- Nội dung thực hiện: Tổ chức các hội nghị tập huấn về công tác hợp nhất văn bản QPPL cho cán bộ, công chức làm công tác tham mưu xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và tổ chức thi hành văn bản QPPL của các sở, ban, ngành, HĐND, UBND cấp xã.
- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026 và các năm tiếp theo.

6. Xử lý sai sót trong văn bản hợp nhất

- Nội dung thực hiện: Tham mưu người có thẩm quyền ký xác thực văn bản hợp nhất kịp thời xử lý sai sót trong văn bản hợp nhất khi phát hiện có sai sót hoặc khi nhận được kiến nghị, bảo đảm tính chính xác của văn bản hợp nhất theo quy định.
- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hoặc khi có kiến nghị.

7. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc hợp nhất văn bản QPPL

- Nội dung thực hiện: Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác hợp nhất văn bản QPPL; hướng dẫn việc thực hiện trình tự, thủ tục, kỹ thuật trình bày

văn bản hợp nhất theo quy định; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác hợp nhất văn bản QPPL của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp xã; kịp thời phát hiện, hướng dẫn xử lý khó khăn, vướng mắc và tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hoặc khi có yêu cầu.

8. Chuyển đổi số trong công tác hợp nhất văn bản QPPL

- Nội dung thực hiện: Thực hiện việc cập nhật, đăng tải văn bản hợp nhất trên môi trường điện tử theo quy định; bảo đảm văn bản hợp nhất sau khi được ký xác thực được đăng trên Công báo điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật đồng thời đăng tải trên Trang/cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị thực hiện việc hợp nhất văn bản theo quy định tại Điều 8 Pháp lệnh Hợp nhất văn bản QPPL (Văn bản hợp nhất số 118/VBHN-VPQH); bảo đảm kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu, an toàn, an ninh thông tin và ứng dụng công nghệ số trong công tác hợp nhất văn bản QPPL.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh (đối với Công báo điện tử); Sở Tư pháp (đối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật).

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9. Báo cáo công tác hợp nhất văn bản QPPL

- Nội dung thực hiện: Theo dõi, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện công tác hợp nhất văn bản QPPL của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp về công tác hợp nhất văn bản định kỳ hằng năm hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng năm hoặc khi có yêu cầu.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung tại Kế hoạch này để triển khai thực hiện, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Chủ động bố trí nhân lực, kinh phí và các điều kiện cần thiết khác

để triển khai thực hiện các nội dung được giao tại Kế hoạch này. Định kỳ hoặc đột xuất có trách nhiệm báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp theo quy định.

2. Giao Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, địa phương, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hoặc đột xuất có trách nhiệm tổng hợp tình hình, tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền việc triển khai thực hiện theo quy định.

Nhận được Kế hoạch này, các cơ quan, địa phương, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, địa phương, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, giải đáp hoặc tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Điện Biên;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Phú